TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 324/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 234/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Căn hộ 5.15 (Tầng 5) lô A1, Chung cư K300, Quách Văn Tuấn, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị Hoàng Tr, sinh năm 1982

Địa chỉ: 196/9 Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông L và bà Tr có địa chỉ cư trú ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 33 do Ủy ban nhân dân phường B quận H, Thành phố Đ cấp ngày 17/5/2017 và trình bày của đương sự thì ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr là vợ chồng hợp pháp. Qúa trình chung sống, hai bên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau trong cách dạy dỗ con cái và trách nhiệm kinh tế nên thường xuyên gây gổ, cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn tình cảm và không thể tiếp tục cuộc sống chung nên ông L, bà Tr yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống riêng. Xét thấy sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự

nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận.

[3] Về con chung: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr có 03 con chung tên Nguyễn Bảo M, sinh ngày 30/4/2013; Nguyễn Phúc K, sinh ngày 23/01/2017 và Nguyễn Hoàng Gia Kh, sinh ngày 28/2/2019. Hai bên thỏa thuận ông Nguyễn Hoàng L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ Nguyễn Bảo M; bà Nguyễn Thị Hoàng Tr sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ Nguyễn Phúc K và trẻ Nguyễn Hoàng Gia Kh. Hai bên không có yêu cầu cấp dưỡng.

Xét thấy, ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi con, cấp dưỡng cho con là phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình và phù hợp với nguyện vọng của con nên được công nhận.

[4] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr khai không có nợ chung.

[6] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr mỗi người chịu ½ được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí do ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001495 ngày 28/3/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Bảo M, sinh ngày 30/4/2013, Nguyễn Phúc K, sinh ngày 23/01/2017; Nguyễn Hoàng Gia Kh, sinh ngày 28/2/2019.

Giao con chung tên Nguyễn Bảo M, sinh ngày 30/4/2013 cho ông Nguyễn Hoàng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ nuôi trẻ Nguyễn Bảo M cho bà Nguyễn Thị Hoàng Tr do ông Nguyễn Hoàng L chưa có yêu cầu.

Giao con chung tên Nguyễn Phúc K, sinh ngày 23/01/2017 và Nguyễn Hoàng Gia Kh, sinh ngày 28/2/2019 cho bà Nguyễn Thị Hoàng Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ nuôi trẻ Nguyễn Phúc K và Nguyễn Hoàng Gia Kh cho ông Nguyễn Hoàng L do bà Nguyễn Thị Hoàng Tr chưa có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc

gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản chung: Không có.

-Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng do ông Nguyễn Hoàng L và bà Nguyễn Thị Hoàng Tr mỗi người chịu ½ được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí do ông L, bà Tr đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001495 ngày 28/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND phường B quận H, Thành phố Đ;
- Lưu hồ sơ.

Trương Lê Diễm Thúy